TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 03-11-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huy

Ông Lê Th Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Vùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST – HS ngày 01/10/2020 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 21/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NÔNG CHÍ C** – Tên gọi khác: Không, sinh năm 1998 tại huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKHKTT: Bản N C, xã B G, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Giáy; con ông: Nông Văn K (đã chết) và bà Dạ Thị Y, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2016/HSST ngày 27/5/2016 của TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 18/8/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/6/2020 đến ngày 12/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Lò Thị Th, sinh năm 1998

Trú tại: Bản Ch B, xã M K, huyện Th U, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do);

2. Bà Tô Thị V, sinh năm 1962

Trú tại: Thôn T A, xã M S, huyện Ph Th, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

3. Bà Tô Thị V, sinh năm 1964

Trú tại: Thôn T Ng, xã M S, huyện Ph Th, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

4. Anh Vàng A T, sinh năm 1981

Trú tại: Bản Ng Ch, xã N X, huyện Ph Th, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

5. Anh Lý Quang H, sinh ngày 23/5/2002

Trú tại: Bản H Th, xã H Th, huyện Ph Th, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2020, Công an thành phố Lai Châu NHẬN ĐỊNHược đơn tố giác của quần chúng nhân dân về việc vào đêm 01/6 rạng sáng ngày 02/6/2020 có đối tượng tên Nông Chí C ở Bản N C, xã B G, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu có đeo túi chéo ở người, lang thang quanh khu nhà C của bệnh viện có biểu hiện trộm cắp tài sản. Cùng ngày 02/6/2020, Công an thành phố Lai Châu tiếp tục NHẬN ĐỊNHược đơn trình báo của Vàng A T, Lý Quang H, Tô Thị V, Tô Thị V và Lò Thị Th là bệnh nhân và người nhà chăm sóc bệnh nhân tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu về việc đêm 01/6 rạng sáng ngày 02/6/2020 họ bị kẻ gian lấy trộm tài sản gồm điện thoại di động, tiền. Quá trình điều tra xác Đ hành vi phạm tội của Nông Chí C như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/6/2020, sau khi chơi điện tử tại quán XGAME thuộc tổ 25, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, Nông Chí C đi bộ ở đường Đặng Văn Ng cạnh Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu và nảy sinh ý Đ trộm cắp tài sản. C đã lén lút trèo qua tường bao bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu phía đường Đặng Văn Ng và đi vào Khoa ngoại chấn thương tại tầng 1 nhà C của bệnh viện tại tổ a, phường Đ Ph, thành phố L Ch. Tại đây, C dùng tay mở cửa phòng bệnh số 01, quan sát thấy trên đầu giường phía bên phải cửa ra vào có 01 điện thoại di động BAVAPEN B18 màu đỏ đen và 01 điện thoại di động INTEX AQUA LIONS 2 màu đen, C tiến đến lấy 02 chiếc điện thoại trên bỏ vào túi đeo trên người rồi đi ra khỏi phòng. C tiếp tục đi sang phòng bệnh số 03, dùng tay mở cửa phòng thấy trên đầu giường thứ hai

từ cửa vào có 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4+ màu vàng đồng và trên nóc tủ đồ cá nhân bên cạnh giường trong cùng tính từ cửa vào có 01 điện thoại di động Itel it2123V màu xám, C đi đến lấy 02 chiếc điện thoại bỏ vào túi đeo trên người và đi ra khỏi phòng. Sau đó, C mở cửa đi vào phòng bệnh số 06 và quan sát thấy dưới chiếu trải ở nền nhà có 01 điện thoại Samsung J2 Core màu đen, C tiến đến lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi đeo trên người và đi ra ngoài. C tiếp tục đi sang Khoa Sản cũng tại tầng 1 nhà C Bệnh viện, C mở cửa phòng số 4, đi vào trong phòng và quan sát thấy trên giường ngủ đầu tiên bên trái hướng từ cửa ra vào có 01 túi xách màu nâu, C lại gần dùng tay lấy chiếc túi xách và đem ra ngoài hành lang trước cửa phòng số 4 mở túi xách ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 ví da màu đen, bên trong ví da có số tiền 3.300.000 đồng *(Ba triệu ba trăm nghìn đồng).* C lấy toàn bộ số tiền cho vào túi đeo trên người rồi vứt lại chiếc túi xách màu nâu và ví da màu đen tại hành lang trước cửa phòng bệnh số 04 rồi tẩu thoát theo lối vào ban đầu.

Sau khi trộm cắp được 05 điện thoại di động trên C cất giấu trong túi còn số tiền 3.300.000 đồng C tiêu xài cá nhân hết 600.000 đồng, cho Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1992, trú tại Bản M, xã S Th, thành phố L Ch vay số tiền 650.000 đồng. Ngày 03/6/2020 C đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 05 điện thoại đã trộm cắp, gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4+ màu vàng đồng, 01 điện thoại di động Samsung J2 Core màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu INTEX AQUA LIONS 2 màu đen, 01 điện thoại di động BAVAPEN B18 màu đỏ đen và 01 điện thoại Itel it2123V màu xám và số tiền còn lại là 2.050.000 đồng. Ngày 03/6/2020, Nguyễn Xuân Đ đã tự nguyện giao nộp số tiền 650.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Ngày 10/6/2020, Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN B18, màu đỏ đen, còn lại 40% giá trị có giá trị là 92.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu INTEX AQUA LIONS 2 màu đen còn 60% giá trị có giá trị là 954.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Core màu đen còn 60% giá trị có giá trị là 1.194.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu vàng đồng còn 60% giá trị có giá 1.710.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel it2123V màu xám còn 80% giá trị có giá 224.000 đồng; 01 túi xách nhãn hiệu LV màu nâu, có dây đeo còn lại 88% có giá trị là 343.200 đồng; 01 ví da màu đen, mặt trước của ví có ghi chữ "TH VY" còn lại 75% giá trị sử dụng có giá trị là 150.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 4.667.200 đồng.*

Vật chứng thu giữ:

05 điện thoại di động, trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN B18 màu đỏ đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu INTEX AQUA LIONS 2 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Core màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+ màu vàng đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel it2123V màu xám.

01 túi xách nhãn hiệu LV, màu nâu, có dây đeo, kích thước 14 x 21,5 cm; 01 ví da màu đen, mặt trước của ví có ghi chữ "TH VY", kích thước 9,5 x 18 cm.

Số tiền 2.700.000 đồng.

Cáo trạng số 46/CT- VKSTP, ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Nông Chí C về tội "Trộm cắp tài sản" quy Đ tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nông Chí C mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù (khấu trừ 09 ngày tạm giữ cho bị cáo).

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên:

Trả lại cho chị Lò Thị Th 01 túi xách nhãn hiệu LV, màu nâu, có dây đeo, kích thước 14 x 21,5 cm; 01 ví da màu đen, mặt trước của ví có ghi chữ "TH VY", kích thước 9,5 x 18 cm.

Trả lại cho chị Lò Thị Th số tiền 2.700.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Chí C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích tư lợi cá nhân nên

khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/6/2020, Nông Chí C đã trèo tường vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu tại tổ a, phường Đ Ph, thành phố L Ch, tỉnh Lai Châu và lén lút đột nhập vào các phòng bệnh tại tầng 1 nhà C của Bệnh viện trộm cắp 01 điện thoại BAVAPEN B18 màu đỏ đen và 01 điện thoại INTEX AQUA LIONS 2 màu đen của anh Vàng A T; 01 điện thoại Samsung J2 Core màu đen của anh Lý Quang H; 01 điện thoại Samsung Galaxy J4+ màu vàng đồng của bà Tô Thị V; 01 điện thoại Itel it2123V màu xám của bà Tô Thị V; 01 chiếc túi xách nhãn hiệu LV, màu nâu và 01 ví da màu đen bên trong có 3.300.000 đồng của chị Lò Thị Th. Tổng giá trị tài sản mà C trộm cắp được là 7.967.200 đồng *(Bảy triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm đồng).*

Tại Bản án số 41/2016/HSST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự với tình tiết Đ khung là "Tái phạm nguy hiểm" và xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 18/8/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đã "tái phạm nguy hiểm", chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Do đó hành vi của bị cáo Nông Chí C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy Đ tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật quy Đ:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g. Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi "Trộm cắp tài sản" là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp các quy Đ của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Tại Bản án số 41/2016/HSST ngày 27/5/2016 của TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự với tình tiết Đ khung là "Tái phạm nguy hiểm" và xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 18/8/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng bị cáo lại tỏ thái độ bất chấp các quy Đ của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy Đ tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm, mẹ bỏ đi Trung Quốc, nghề nghiệp không ổn Đ, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà các bị hại Tô Thị V, Tô Thị V, Vàng A T, Lý Quang H đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Tại phiên tòa bị hại chị Lò Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt và có yêu cầu được trả lại số tiền 2.700.000 đồng mà cơ quan điều tra đã thu giữ được, còn số tiền 600.000 đồng bị cáo đã chi tiêu hết chị không có yêu cầu bị cáo phải trả lại. Xét yêu cầu của chị Th là có căn cứ nên cần chấp nhận. Còn đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo đã chi tiêu hết chị không có yêu cầu bị cáo phải trả lại, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN B18 màu đỏ đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu INTEX AQUA LIONS 2 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Samsung J2 Core màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+ màu vàng đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel it2123V màu xám. Ngày 17/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra Quyết Đ xử lý vật chứng, trả lại tài sản nói trên cho các bị hại Vàng A T, Lý Quang H, Tô Thị V, Tô Thị V. Xét thấy việc trao trả trên là đúng quy Đ của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

01 túi xách nhãn hiệu LV, màu nâu, có dây đeo, kích thước 14 x 21,5 cm; 01 ví da màu đen, mặt trước của ví có ghi chữ "TH VY", kích thước 9,5 x 18 cm. Xét là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị Th, nên cần trả lại cho chị Th.

Đối với số tiền 650.000 đồng, bị cáo Nông Chí C cho anh Nguyễn Xuân Đ vay là trong số tiền 3.300.000 đồng bị cáo trộm cắp được của chị Th mà có và ngày 03/6/2020 anh Đ đã tự nguyện giao nộp số tiền 650.000 đồng cho cơ quan điều tra. Do đó số tiền 650.000 đồng cần trả lại cho Chị Lò Thị Th.

Đối với số tiền 2.050.000 đồng, bị cáo Nông Chí C giao nộp cho Cơ quan điều tra là trong số tiền 3.300.000 đồng bị cáo trộm cắp được của chị Th mà có. Vì vậy số tiền 2.050.000 đồng cần trả lại cho Chị Lò Thị Th.

[9] Trong vụ án:

Kết quả điều tra xác Đ, khi C cho Nguyễn Xuân Đ vay 650.000 đồng trong số tiền 3.300.000 đồng C trộm cắp được, C không nói cho Đ biết và Đ cũng không biết nguồn gốc số tiền này là do trộm cắp mà có. Vì vậy, Đ không phạm tội.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Chí C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Chí C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/6/2020 đến ngày 12/6/2020 là 09 ngày), còn lại bị cáo phải chấp hành là 23 (Hai mươi ba) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Trả lại cho chị Lò Thị Th 01 túi xách nhãn hiệu LV, màu nâu, có dây đeo, kích thước 14 x 21,5 cm; 01 ví da màu đen, mặt trước của ví có ghi chữ "TH VY", kích thước 9,5 x 18 cm; số tiền 650.000 đồng; số tiền 2.050.000 đồng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020, giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Nông Chí C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm..

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày NHẬN ĐỊNHược bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga